TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2022/QĐST-DS	*Quỳnh Lưu, ngày 18 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 463, 466 và 469 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2022/TLST-DS, ngày 14 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1940;

Địa chỉ: Thôn 1, xã QL, huyện QL1, tỉnh Nghệ An.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Hoàng Thị N1, sinh năm 1960, (theo văn bản ủy quyền số 481 ngày 28/7/2022);

Địa chỉ: Khối 3, thị trấn C, huyện QL1, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Hồ Thị L, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Thôn 3, xã QL, huyện QL1, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Hồ Thị L thực hiện nghĩa vụ trả nợ trả nợ cho bà Nguyễn Thị N số tiền vay ngày 28/01/2021 là 275.000.000đ (hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả

cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hánh án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: Chị Hồ Thị L thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.437.000đ (ba triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị N vì bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. QL1;
- Chi cục THADS H. QL1;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ; VP Tòa án.

THẨM PHÁN

Hồ Đạt Nghiệm